HƯỚNG DẪN BẮT ĐẦU: CHỌN KHU VỰC, TEAM CHARTER VÀ BASELINE (M01-L01)

1. Tổng quan về Học phần M01-L01

Học phần này đóng vai trò là nền tảng khởi động toàn bộ chương trình 6S tại hiện trường. Mục tiêu cốt lõi là giúp nhóm dự án xác định rõ phạm vi cải tiến, thiết lập cam kết trách nhiệm thông qua Team Charter và ghi nhận trạng thái thực tế (Baseline). Việc thiết lập Baseline chính xác là điều kiện tiên quyết để định lượng kết quả cải tiến và loại trừ các bất hợp lý trong các giai đoạn sau.

Yêu cầu đầu ra (Evidence Pack):

Học viên phải hoàn thành và lưu trữ bộ bằng chứng bao gồm:

- **Charter + baseline:** Bộ hồ sơ chính để phê duyệt chuyển giai đoạn.
- **Boundary map:** Sơ đồ phạm vi có xác nhận ranh giới vật lý.
- **Baseline checklist:** Bảng kiểm tra hiện trạng chi tiết theo từng hạng mục 6S.

2. Định nghĩa và Triết lý 6S (5S + Safety) theo Lean TPM

Tại CiCC, mô hình 6S không chỉ là hoạt động vệ sinh bề nổi mà là chiến lược loại trừ lãng phí (Muda), bất ổn định (Mura) và quá tải (Muri).

| Tên thành phần | Mô tả nội dung cốt lõi |

| :--- | :--- |

| **S1: Sàng lọc (Sorting)** | Phân loại và loại bỏ triệt để những thứ không cần thiết để giải phóng không gian. |

| **S2: Sắp xếp (Set in Order)** | Sắp xếp vật dụng tại vị trí cố định: Dễ tìm - Dễ thấy - Dễ lấy - Dễ trả lại. |

| **S3: Sạch sẽ (Cleaning)** | Vệ sinh kết hợp kiểm tra để tìm và loại bỏ nguồn gây nhiễm bẩn (SOC). |

| **S4: Săn sóc (Standardize)** | Thiết lập chuẩn hóa và duy trì liên tục các hoạt động S1, S2, S3. |

| **S5: Sẵn sàng (Sustain)** | Xây dựng thói quen tự giác và kỷ luật thực hiện 6S trong mọi thành viên. |

| **S6: An toàn (Safety)** | Luôn cảnh giác cao độ để nhận diện và loại bỏ mọi rủi ro rình rập, hướng tới mục tiêu "Không tai nạn". |

Triết lý chủ đạo:

Dựa trên slogan: **"Một nơi có mọi thứ cần & Mọi thứ đều có nơi của nó"**. Sự khác biệt của Lean TPM nằm ở việc tích hợp **S6 (An toàn)** làm trọng tâm: An toàn là trên hết, mọi hoạt động cải tiến năng suất phải song hành với việc bảo vệ con người và thiết bị.

3. Hướng dẫn Lập Team Charter (Hiến chương dự án)

Team Charter là văn bản cam kết pháp lý của nhóm tại khu vực triển khai. Tài liệu này cần trình bày trên 1 trang giấy với các nội dung bắt buộc:

1. **Tên khu vực triển khai:** Xác định địa danh cụ thể trên mặt bằng nhà máy.
2. **Mục tiêu dự án:** Các chỉ số KPI cụ thể (ví dụ: Giảm 20% thời gian tìm kiếm, 0 sự cố an toàn).

3. **Cơ cấu nhóm:** Danh sách thành viên và chỉ định cụ thể **Chủ sở hữu khu vực (Owner)** - người chịu trách nhiệm cao nhất về kết quả duy trì.

Lưu ý bảo mật: Tuyệt đối không chụp ảnh hoặc ghi chép các thông số kỹ thuật mật hoặc bí mật kinh doanh vào Team Charter.

4. Xác định Phạm vi và Sơ đồ mặt bằng (Boundary Map)

Hướng dẫn thực hiện tại Gemba:

- **Phân định ranh giới:** Nhóm phải đi khảo sát thực tế để xác định điểm đầu/cuối của khu vực.
- **Gemba Tip:** Sử dụng băng keo chuyên dụng hoặc vạch kẻ sàn để phân định ranh giới vật lý rõ ràng trên thực địa. Điều này giúp ngăn chặn sự xâm lấn từ các khu vực lân cận và làm rõ trách nhiệm quản lý.
- **Thiết lập Sơ đồ (Slot 0):** Vẽ sơ đồ mặt bằng (6S Floor Plan Layout) và đặt tại vị trí trung tâm (Ô số 0) của Bảng hoạt động 6S để làm điểm định vị cho mọi hoạt động quản lý trực quan.

5. Ghi nhận Hiện trạng (Baseline Checklist) và Thẻ treo 6S

Phương pháp thực hiện:

Nhóm tiến hành đánh giá hiện trạng dựa trên **Baseline Checklist** được cấu trúc theo 6 thành phần của 6S. Đặc biệt, checklist phải có một phần riêng biệt dành cho **Rủi ro An toàn (S6)** để nhận diện các nguy cơ tiềm ẩn ngay từ đầu.

Công cụ hỗ trợ - Thẻ treo 6S (6S Red Tag):

Sử dụng thẻ đỏ để đánh dấu các bất thường hoặc rủi ro an toàn được phát hiện trong quá trình thiết lập Baseline. Cấu trúc thẻ theo tiêu chuẩn CiCC bao gồm:

- **Số thẻ & Ngày:** Theo dõi thứ tự và thời gian.
- **Người phát hiện:** Thành viên nhận diện lỗi.
- **Người xử lý & Kiểm tra:** Xác định trách nhiệm khắc phục và phê duyệt.
- **Bộ phận & Vị trí:** Địa chỉ cụ thể phát hiện lỗi.
- **Mô tả hiện trạng:** Ghi rõ điểm không phù hợp hoặc nguy cơ mất an toàn S6.
- **Thời hạn khắc phục:** Deadline cụ thể để đảm bảo tính thực thi.

> **Quy trình xử lý thẻ (Standard Practice):**

> Liên 1 của thẻ treo 6S phải được treo ngay tại vị trí có điểm bất thường ngay khi phát hiện để cảnh báo trực quan. Nhóm dự án có trách nhiệm điều phối và tiến hành khắc phục **NGAY** sau đó để loại bỏ lãng phí và rủi ro.

6. Quản lý trực quan: Bảng hoạt động 6S

Bảng hoạt động 6S là bộ mặt của dự án tại hiện trường. Cấu trúc chuẩn bao gồm ô trung tâm (Slot 0) dành cho Sơ đồ mặt bằng và 20 ô thông tin bổ trợ:

1. Cấu trúc tổ chức nhóm 6S (6S Team Structure)
2. Điều lệ hoạt động (Team Charter)
3. Quy chế và chuẩn hóa 6S (6S Standardize and Procedure)

4. Nội dung họp 6S định kỳ (Session Note)
5. Kế hoạch triển khai tổng thể (6S Master Plan)
6. Kế hoạch hành động 90 ngày (90 Days Action Plan)
7. Sơ đồ an toàn (Safety Map)
8. Bảng đánh giá kỹ năng 6S (6S Skills Assessment Chart)
9. Danh sách các khiếm khuyết (Defect List)
10. Xu hướng treo thẻ/rút thẻ (Tagging and Fixing Defects Trend)
11. Biểu đồ người tham gia treo thẻ (Defect Tagging Report)
12. Biểu đồ người tham gia rút thẻ (Fixed Tags Report)
13. Tiêu chí đánh giá 6S (6S Audit Checklist)
14. Kế hoạch đánh giá 6S (6S Audit Plan)
15. Kết quả đánh giá 6S (6S Audit Report)
16. Hình ảnh 6S Trước - Sau (6S Before - After)
17. Bài học một điểm (OPL) / **Danh sách câu hỏi OPL**
18. Hoạt động cải tiến (KAIZEN/Sub-Themes)
19. Nhận diện nguồn gây nhiễm bẩn (SOC)
20. Nhận diện khu vực khó thao tác (HTR)

7. Lộ trình kế tiếp và Phê duyệt

1. **Tiến trình:** Sau khi hoàn tất M01-L01, nhóm sẽ chuyển sang học phần **M01-L02 (Sort và Set in order)** để bắt đầu chiến dịch Red-tag walk thực tế.

2. **Cơ chế kiểm soát:** Học viên có trách nhiệm nộp bộ bằng chứng (Charter + baseline) cho Điều phối viên (Facilitator).

3. **Quy tắc chuyển bước:** Nhóm dự án tuyệt đối không được tự ý triển khai giai đoạn L02 nếu chưa nhận được phê duyệt trạng thái **"Pass"** từ Facilitator trên bộ Evidence Pack. Mọi thiếu sót trong Baseline sẽ dẫn đến sự sai lệch trong báo cáo kết quả cải tiến cuối cùng.